

ĐỀ CƯƠNG TỔNG QUÁT MÔN HỌC

SHH712 – CHỌN GIỐNG CÂY TRỒNG

1. THÔNG TIN CHUNG

(Hướng dẫn: mô tả các thông tin cơ bản của môn học)

Tên môn học (tiếng Việt):	Chọn giống cây trồng
Tên môn học (tiếng Anh):	Plant breeding
Mã số môn học:	SHH712
Thuộc khối kiến thức:	<input type="checkbox"/> Đại cương <input type="checkbox"/> Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/> Chuyên ngành
Số tín chỉ:	3
Số tiết lý thuyết:	45
Số tiết thực hành:
Số tiết tự học:	90
Môn học bắt buộc hay tự chọn:	<input type="checkbox"/> Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn định hướng <input type="checkbox"/> Tự chọn tự do
Các môn học tiên quyết (bắt buộc học trước và phải đậu):	
Sinh lý thực vật, di truyền	
Các môn học song hành : cơ sở di truyền chọn giống cây trồng, nuôi cấy mô thực vật, thực tập di truyền chuyên ngành.	
Các môn học trước (bắt buộc học trước, đậu hay rớt vẫn có thể học tiếp môn này) :	toán thống kê ứng dụng trong sinh học
Các yêu cầu khác về kiến thức / kỹ năng sinh viên cần trang bị trước khi vào học môn học này:	kiến thức sinh lý thực vật liên quan đến sự phát triển, thụ phấn, thụ tinh, có thể đọc tài liệu tiếng Anh

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

Họ và tên: Lê Hương Thủy

Học hàm – Học vị: Thạc sỹ

Email liên hệ: huongthuybmt@gmail.com

Địa chỉ liên hệ (ghi rõ địa chỉ PTN/ Bộ môn / Khoa/ Trường/ Viên): B22 bộ môn Di Truyền, khoa Sinh Học – Công nghệ Sinh học, ĐH Khoa Học Tự Nhiên

Lịch tiếp sinh viên (nếu có): giờ hành chính.

3. MÔ TẢ MÔN HỌC (COURSE DESCRIPTION)

4. MỤC TIÊU MÔN HỌC (COURSE GOALS)

Mục tiêu	Mô tả (mức tổng quát)	Mã CDR cấp 3 của chương trình
G1	Biết được cơ sở di truyền của chọn giống và các kiến thức cơ bản về chuyên ngành chọn: khái niệm và vai trò giống cây trồng, nguồn gốc phát sinh và phân bố của một số nhóm cây nông nghiệp, thu thập và bảo tồn nguồn gen thực vật	1.3.4
G2	Hiểu được nguyên lý và phương pháp chọn tạo giống cây trồng (phương pháp chọn lọc, phương pháp lai, phương pháp tạo giống bằng đột biến và đa bội thể, ứng dụng công nghệ sinh học, nuôi cấy mô) đối với các nhóm cây trồng.	1.3.4
G3	Mô tả được quy trình chọn giống đối với cây sinh sản vô tính, cây tự thụ phấn và cây thụ phấn chéo	1.3.4
G4	Nắm bắt được các phương pháp đánh giá vật liệu chọn giống.	1.3.4
G5	Mô tả được quy trình khảo nghiệm, đánh giá và sản xuất hạt giống	1.3.4
G6	Phát triển kỹ năng làm việc nhóm.	1.3.1 1.3.2

G7	Tham gia thảo luận tích cực các buổi học và báo cáo chủ đề	1.3.2 2.3.1
----	--	----------------

5. CHUẨN ĐẦU RA MÔN HỌC

CĐR môn học	Mô tả (Mức chi tiết - hành động)	Mức độ	I-T-U	Mã mục tiêu môn học	Mã CĐR cấp 4 của chương trình
L1	Trình bày được cách thức thu nhập đánh giá mô tả và lập cơ sở dữ liệu nguồn gen thực vật, lịch sử và vai trò của chọn giống cây trồng.	2	T	G1	
L2	Mô tả được các bước chọn tạo và phổ biến giống cây trồng, nhận biết giống cây trồng, sản xuất hạt giống.	2	T	G2,G5	
L3	Nhận biết được quy trình tạo giống lai.	1	T	G4	
L4	Phân loại được các nguồn gen thực vật trong chọn giống, các phương thức sinh sản ở thực vật.	2	U	G1	
L5	Phân biệt được tính tự bất dục và bất dục đực ở thực vật.	2	T	G1	
L6	Áp dụng được các ứng dụng trong công nghệ sinh học (nuôi cấy mô và tế bào, dung hợp tế bào trần, cây chuyển gen, chọn giống dựa vào chỉ thị) vào công tác chọn giống.	3	U	G2	
L7	Lựa chọn được phương pháp chọn tạo giống (phương pháp gây đột biến, ứng dụng đa bội thể và đơn bội thể)	2	U	G2	
L8	Phân tích được khó khăn, thành tựu và ứng dụng của lai xa.	3	U	G2	
L9	So sánh được các phương pháp chọn lọc (đối với cây tự thụ phấn, giao phấn và sinh sản vô tính).	3	T	G3	
L10	Phát triển kỹ năng làm việc nhóm.	3	U	G6	
L11	Tham gia thảo luận tích cực các buổi học và báo cáo chủ đề.	2	U	G7	

6. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Tên chủ đề	Số tiết	Mã CĐR môn học
1	Chương 1: Chọn giống cây trồng trong sản xuất nông nghiệp	3	L1
2	Chương 2: Nguồn gen thực vật trong chọn giống cây	3	L1

	trồng		
3	Chương 3: Phương thức sinh sản, tính tự bất hợp và bất dục đực ở thực vật	3	L4 L5
4	Chương 4: Lai giống cây trồng	3	L3 L8
5	Chương 5: Ứng dụng nuôi cấy mô, tế bào thực vật và cải tiến giống cây trồng	3	L6
6	Chương 5: Ứng dụng nuôi cấy mô, tế bào thực vật và cải tiến giống cây trồng (TT)	3	L6
7	Chương 6: Ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo giống cây trồng	3	L6
8	Chương 7: Phương pháp tạo giống đa bội thể và giống đột biến gen	3	L7
9	Chương 8: Các phương pháp chọn lọc	3	L9
10	Chương 8: Các phương pháp chọn lọc (TT)	3	L9
11	Chương 9: Quy trình khảo nghiệm giống và sản xuất hạt giống	3	L2
12	Ôn tập	3	
13	Báo cáo seminar	3	L10 L11
14	Báo cáo seminar	3	L10 L11
15	Báo cáo seminar	3	L10 L11

7. ĐÁNH GIÁ

STT	Tên	Tỉ lệ (%) trong điểm số cuối cùng
1	Bài tập tại lớp	10%
2	Bài tập về nhà	20%
3	Seminar	30%
4	Thi cuối kỳ	40%

8. TÀI NGUYÊN MÔN HỌC

Giáo trình

1. Giáo trình chọn giống cây trồng (Vũ Đình Hòa và cộng sự, 2005 NXB Nông Nghiệp)
2. Giáo trình chọn giống cây trồng (Luyện Hữu Chỉ và cộng sự, 1999, NXB Nông Nghiệp)

Tài liệu tham khảo

1. Giáo trình chọn giống cây trồng (Nguyễn Văn Hiền, 2000, NXB Giáo Dục)
2. Fundamentals of plant breeding and hybrid seed production (Agrawal, R.L, 1998, Ebook)

Tài nguyên khác (phần mềm,...)

9. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

- Dự lớp lý thuyết tối thiểu: 75%
- Thực hành: không
- Bài tập: làm bài tập trên lớp chấm điểm ngay trong tiết học, bài tập về nhà nộp lại vào tiết học kế tiếp theo yêu cầu.
- Thảo luận: đặt câu hỏi, thảo luận và tự đánh giá đối với nội dung bài giảng của giáo viên và bài thuyết trình của sinh viên.
- Trong phần seminar bắt buộc nhóm trưởng có bảng điểm riêng đánh giá hoạt động, đóng góp của các thành viên trong nhóm trong quá trình thực hiện.
- Yêu cầu khác: có thể bổ sung bài làm để thay thế cho buổi học đã vắng, đọc và soạn bài thuyết trình.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA